

Bản án số: 413/2019/HS-PT
Ngày 23 tháng 7 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn
Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh
Ông Hoàng Minh Thịnh

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Anh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 227/2019/TLPT-HS ngày 07/5/2019 đối với bị cáo Nguyễn Mai C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2019/HS-ST ngày 19/3/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Nguyễn Mai C**, sinh năm 1996 tại tỉnh Phú Yên; NKT: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở: đường Ph, Phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn C và bà Mai Thị Xuân Th; Vợ, con: (Không); Tiền án, tiền sự: (Không).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/02/2018 (Có mặt).

-Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Đỗ Hải B thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt);

-Bị hại: Nguyễn Thị Ngọc Ph, sinh năm 1995 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1974;

Địa chỉ: đường B, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11/2017, Nguyễn Mai C từ huyện T, tỉnh Phú Yên vào Thành phố Hồ Chí Minh làm nhân viên tiếp thị cho Chi nhánh Công ty Kinh doanh bất động sản D do anh Dương Hoàng Kh làm Giám đốc. Trong thời gian này, C thường đến tiệm thuốc tây H để đưa đón chị Hồ Thị Hương G (Là chị họ của anh Dương H) đi làm việc tại Công ty D và khoảng giữa tháng 12/2017, C có mượn của chị G số tiền 1.000.000đồng. Đến ngày 20/01/2018, C bị Công ty D cho thôi việc do tác phong làm việc của C không phù hợp với văn hóa của Công ty nên C cho rằng anh Kh chính là người cho C thôi việc nên giận anh Kh. Sau đó, chị G nhắn tin đề nghị C trả lại số tiền 1.000.000đồng mà C đã mượn trước đó thì C hẹn trả tiền và chị G nhắn C gửi tiền cho chị G thông qua chị Nguyễn Thị Ngọc Ph (Là người bán thuốc tây tại tiệm thuốc tây H và là người ở chung nhà với chị G, cũng là người yêu của anh Kh).

Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 10/02/2018, C rời khỏi phòng trọ của mình đi bộ khoảng 05 phút thì đến quán cà phê (Địa chỉ: đường B, Phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh), cách phòng trọ của C khoảng 350m. C ngồi uống cà phê tại đây từ lúc 10 giờ 35 phút đến 13 giờ cùng ngày thì C mới bước sang tiệm thuốc tây H1, gặp chị Nguyễn Thị Ngọc Ph và đưa 1.000.000đồng nhờ gửi trả nợ cho chị G thì chị Ph cầm tiền cất vào ngăn kéo đựng tiền ở quầy thuốc rồi mời C ngồi nói chuyện. Chị Ph hỏi về lý do C bị đuổi việc tại Công Ty D thì C nói *“Do cắt tóc ngắn như cạo trọc đầu nên Công ty cho nghỉ việc”*, chị Ph nhìn C rồi nói *“Đầu tóc như vậy bị đuổi là đáng”*. Về phía C đang bực tức anh Kh vì trước đó đã cho mình thôi việc và khi nghe chị Ph nói vậy thì C tức giận và nảy sinh ý định giết chị Ph. Lúc này, C nghe tiếng máy giặt trong nhà chị Ph báo giặt đồ xong nên C nói cho chị Ph biết để chị Ph vào phía trong lấy quần áo trong máy giặt ra. Khi chị Ph đi vào thì C liền đi theo phía sau chị Ph và lúc này C nhìn thấy sợi dây dù màu đen (loại đẹp), dài khoảng 50cm ở dưới nền nhà nên nhặt lấy cầm trên hai tay. Trong lúc chị Ph mở nắp máy giặt lấy quần áo ra thì C xông đến, hai tay cầm 02 đầu dây từ phía sau vòng qua đầu, tròng vào cổ chị Ph rồi giật mạnh làm chị Ph ngã ngửa xuống nền nhà. Tiếp đó, C dùng hai đầu gối đè vào vai (gần cổ) chị Ph và khi chị Ph muốn ngất đi thì C nói lỏng sợi dây đang siết cổ chị Ph. Lúc này, chị Ph ý ở kêu *“Cứu”* rất nhỏ. Sau đó, C dùng tay phải nắm giữa hai đầu sợi dây dù, tay trái với lấy một con dao Thái Lan (dài khoảng 20cm) để ở kệ bếp gần đó rồi C cầm dao, mũi nhọn hướng ngón cái ấn lưỡi dao vào cổ chị Ph, cắt 01 nhát từ giữa cổ lên dải tai trái, máu trên cổ chị Ph phun ra, chị Ph giãy giụa một lúc thì nằm im. Lúc này, bà Nguyễn Kim L (Làm việc tại Công ty Đ, địa chỉ: số 21 B) đi vào tiệm thuốc tây H và gọi *“Bé ơi bán thuốc”* thì C giật mình làm rớt con dao xuống nền nhà, phát ra tiếng động. Quầy thuốc tây mở cửa nhưng không có người trông coi, bà L ngồi chờ một lúc cũng không thấy ai nên bà L tiếp tục kêu bán thuốc. Lúc đó, C chồm người lên và nói *“Chị đi nấu cơm rồi, chút nữa quay lại”* nhưng thấy bà L chần chừ chưa về thì C bước hẳn người ra chỗ máy giặt rồi làm động tác giả vờ lấy quần áo ra khỏi máy giặt, lúc này bà L mới đi về.

Sau khi bà L đi khỏi thì C giấu sợi dây dù và con dao vào túi quần bên trái rồi đi lên quầy thuốc tây, bấm ổ khóa cửa bên trong ngăn giữa quầy thuốc tây và phía sau nhà, C lấy khẩu trang trên quầy thuốc đeo vào và rời khỏi tiệm thuốc tây đi về phòng trọ của mình. Trên đường về, khi đến gần sân bóng Quận đội G, C vứt dây dù, con dao và khẩu trang vào một bao rác để tại trụ điện cạnh nhà số 256/126/41C Ph, Phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (*Không thu giữ được*).

Đến khoảng 15 giờ 45 cùng ngày, bà Trần Thị Kim Ch phát hiện tiệm thuốc tây H mở cửa nhưng không có người bán, gọi không ai trả lời nên bà Ch gọi điện thoại báo bà Lê Thị Thu V biết (Bà V là chủ của căn nhà số 38 B, cho chị Ph thuê để mở tiệm thuốc tây). Khi bà V đến tiệm thuốc tây H thấy không có người bên trong nên bà V đi trình báo Công an Phường 12, quận G và lực lượng Công an đến mở khóa cửa ngăn thì phát hiện chị Ph nằm chết dưới nền nhà.

Về phía C, đến chiều ngày 11/02/2018, C trả phòng trọ rồi đi nhờ xe ô tô của dì ruột là bà Mai Thị Mỹ Th về quê ở tỉnh Phú Yên. Đến ngày 14/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Mai C. Tại Cơ quan điều tra, C đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 260-18/KLGD-PY ngày 18/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *Nguyễn Thị Ngọc Ph chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương cắt cổ - đứt khí quản, tĩnh mạch cảnh trái trên tử thi bị xiết cổ.*

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2019/HS-ST ngày 19/3/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mai C phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mai C Tử hình.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2018, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 25/3/2018, bị cáo Nguyễn Mai C làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

-Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo khai bị cáo không biết chị Ph là ai, nhưng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo biết chị Ph là người yêu của anh Kh người đã đuổi việc bị cáo trước đó, bị cáo giết chị Ph không đơn thuần là câu nói của chị Ph.

Hành vi phạm tội là hết sức nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ, bị cáo quyết tâm tước đoạt tính mạng của bị hại, sau khi siết cổ bị hại ngạt thở gần chết, bị cáo còn dùng dao đâm vào cổ làm chị Ph chết, cho thấy bị cáo quyết tâm phạm tội đến cùng. Tuy bị cáo còn trẻ tuổi nhưng hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y án sơ thẩm.

- Bào chữa cho bị cáo, luật sư cho rằng, về tội danh thống nhất như án sơ thẩm, nhưng về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo giết chị Ph do bị xúc phạm từ lời nói của chị Ph. Sau khi, xét xử bị cáo bồi thường thêm 150.000.000đồng đây là tình tiết mới. Cơ quan điều tra chưa phát hiện, bị cáo đã đến cơ quan công an khai báo sự việc, bị cáo thể hiện sự ăn năn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, việc chị Nguyễn Thị Ngọc Ph chết là do bị cáo gây ra. Đối chiếu các chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Mai C phạm tội "*Giết người*" là có căn cứ.

[1] Tháng 11/2017, Nguyễn Mai C từ huyện T, tỉnh Phú Yên vào Thành phố Hồ Chí Minh làm nhân viên tiếp thị tại chi nhánh Công ty kinh doanh bất động sản D do anh Dương H làm Giám đốc. C làm việc một thời gian thì bị Công ty cho nghỉ việc nên C căm tức anh Kh.

Ngày 10/02/2018, C rời phòng trọ đến tiệm thuốc tây H ở số 38 B cách phòng trọ của C khoảng 350m, với mục đích trả 1.000.000đồng đã mượn trước đó của chị G (*Chị G là chị Họ của Dương H*) nhờ chị Ph chuyển trả giúp. Sau khi gửi chị Ph 1.000.000đồng nhờ trả cho chị G, chị Ph mời C ngồi chơi, nói chuyện. Chị Ph hỏi C lý do C bị đuổi việc ở Công ty, C nói "*Do cắt tóc ngắn như cạo trọc đầu nên Công ty cho nghỉ việc*", chị Ph nhìn C và nói "*Đầu tóc như vậy bị đuổi là đáng*". C bực tức anh Kh đuổi việc trước đó và biết Phụng là người yêu của anh Kh nên khi nghe chị Ph nói vậy C nảy sinh ý định giết chết chị Ph.

Khi chị Ph đi vào trong nhà để lấy quần áo trong máy giặt ra, C đi theo sau, C nhặt sợi dây dù màu đen (loại đẹp) dài khoảng 50cm dưới nền nhà cầm trên tay, chờ lúc chị Ph mở nắp máy giặt C xông đến vòng dây qua đầu tròng vào cổ chị Ph rồi giật mạnh làm chị Ph té ngã ngửa xuống nền nhà. C dùng hai đầu gối của mình đè vào vai chị Ph, dùng hai tay kéo siết mạnh sợi dây dù vào cổ, lúc này chị Ph ngất đi, C nói lỏng sợ dây đang siết, chị Ph ú ớ kêu cứu. C lấy con dao Thái Lan ở kệ bếp gần đó, ấn lưỡi dao vào cổ, cắt một nhát từ giữa cổ đến dái tai trái, chị Ph gãy giữa một lúc rồi tử vong. Hành vi của bị cáo đã phạm

vào tội “*Giết người*”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Trong đơn kháng cáo, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cho rằng chị Ph xúc phạm nhân phẩm danh dự của bị cáo nên tức giận, không kìm chế được dẫn đến giết chết chị Ph. Lời trình bày của bị cáo là nguy hiểm cho hành vi của mình, diễn biến sự việc cho thấy bị cáo biết chị Ph là người yêu của anh Dương H, nên khi bị anh Kh cho nghỉ việc bị cáo đã đem lòng thù hận anh Kh và cả người thân của anh Kh. Khi chị G đòi 1.000.000 đồng tiền bị cáo mượn trước đó và yêu cầu gửi qua cho chị Ph, về tư duy có thể nói bị cáo có ý định trả thù người thân của anh Kh, thể hiện ở chỗ: C đến quán Cà phê đối diện tiệm thuốc H khoảng 10 giờ 30 phút nhưng ngồi đó quan sát đến 13 giờ, C mới bước qua tiệm thuốc tây nơi chị Ph đang bán, đây là khoảng thời gian rất ít người ra vào mua thuốc, sau khi trả 1.000.000 đồng C không đi ngay, việc nói chị Ph mời nói chuyện và việc C nói chị Ph xúc phạm nói “*Đầu tóc như vậy bị đuổi là đáng*” đây chỉ là lời khai của C, không có chứng cứ nào khác cho thấy chị Ph nói như vậy. Do đó, bác toàn bộ lời khai nại của C về việc chị Ph có lời nói xúc phạm cũng là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội. Đặt giải thiết nếu chị Ph có nói như vậy thì đây là nguyên do để trả thù người thân của anh H – người đã cho bị cáo nghỉ việc trước đó, nó không phải là nguyên nhân dẫn đến bị cáo giết chị Ph.

Bị cáo khai rằng bị cáo tự thú hành vi phạm tội, song chứng cứ cho thấy, sau khi vụ việc xảy ra, trích xuất từ Camera tiệm thuốc, phát hiện ra bị cáo, nên cơ quan Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra phối hợp với Công an huyện T, tỉnh Phú Yên bắt giữ bị cáo. Tòa sơ thẩm không áp dụng tình tiết tự thú là đúng.

[3] Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, bị cáo quyết tâm phạm tội đến cùng, sau khi siết cổ bị hại đến ngạt thở, bị cáo còn dùng dao đâm vào cổ và rạch dài từ giữa cổ đến dái tai trái với mục đích để chị Ph chết hẳn. Hành vi của bị cáo hết sức côn đồ, dã tâm giết chết một người mà mình không hề có mâu thuẫn gì với bị cáo. Việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên với mức án cao nhất, loại bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng là cần thiết, nhằm mục đích trừng trị bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

Từ những phân tích như trên, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ y án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Mai C không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mai C. Giữ y án sơ thẩm số 63/2019/HS-ST ngày 19/3/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Mai C**: Tử hình về tội “*Giết người*”.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

-Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/7/2019) bị cáo được quyền làm đơn gửi lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình./.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Minh

Hoàng Minh Thịnh

Lê Thành Văn

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Vụ I – TANDTC;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- Cục Thi hành án Dân sự Tp.HCM;
- Công an Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Trại tạm giam Công an Tp.HCM (T/đ cho bị cáo);
- Lưu hồ sơ vụ án, 15b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Văn